

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2019/HS-ST
Ngày 19-7-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Hoàng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 109/2019/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 118/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng T; sinh ngày 05 tháng 12 năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 5/88Y ấp 1, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Phạm Thị Thanh H; tiền án: không, tiền sự: Ngày 25/3/2019 bị công an xã Đ ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo chưa có vợ; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2019 (có mặt)

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Th - sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Nhà không số tổ 13 ấp 6, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/6/2019 Đặng Hoàng T điều khiển xe đạp đi lòng vòng khu vực xã Đ tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, khi đi ngang qua nhà không số tổ 13 ấp 6 xã Đ, huyện H thì phát hiện thấy nhà không khóa cửa, anh Nguyễn Văn Đ đang ngủ trên võng, quan sát thấy trên ghế có để một túi xách nên T dựng xe đạp ngoài đường đi vào trong nhà, lấy trộm túi xách, đi ra cửa định lấy xe đạp tẩu thoát. Lúc này anh Đ phát hiện truy hô và cùng người đi đường bắt giữ T cùng túi xách và báo Công an xã Đ lập hồ sơ thụ lý.

Tiến hành kiểm tra túi xách, bên trong có số tiền 5.0000.000 đồng bao gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, hai tờ mệnh giá 200.000 đồng 06 tờ mệnh giá 100.000 đồng

Riêng túi xách do chị Phạm Thị Th vợ anh Đ mua trên mạng giá 100.000 đồng vào năm 2018 hiện không còn giá trị sử dụng, khi mua không có hóa đơn chứng từ

Tại cơ quan cảnh sát huyện H, Đặng Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên

Vật chứng vụ án:

-01 (một) xe đạp màu bạc của T sử dụng làm phương tiện phạm tội

-01(một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A 8 màu bạc.

-01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J2 màu đồng thu giữ của Đặng Hoàng T

-01 (một) túi xách màu nâu đen, bên trong có số tiền 5.000.000 đồng Cơ quan điều tra trả lại chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, lời khai của Đặng Hoàng T phù hợp với lời khai của của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSHM ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù. Xử lý vật chứng: Tịch thu của bị cáo 01 xe đạp; trả lại hai điện thoại di động cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do muốn có tiền tiêu xài nên ngày 18/6/2019 bị cáo T đạp xe đi lòng vòng tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, đi đến nhà không số ấp 6 Đ thấy giỏ xách của chủ nhà trên bàn, nhà không khóa, lợi dụng chủ nhà ngủ trên võng nên T đã lén lút vào nhà lấy túi xách và đi ra cửa lên xe đạp tẩu thoát thì bị anh Đ chủ nhà phát hiện truy hô và bị bắt quả tang cùng vật chứng đúng như nội dung Quyết định truy tố.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở chứng minh vào ngày 18/6/2019, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 5.000.000 đồng. Do đó, Quyết định truy tố số: 01/QĐ-VKSHM ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí

Minh truy tố bị cáo Đặng Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...”

[4] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa có xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

[6] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25/3/2019 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản

[7] Từ đó, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tuyên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[8] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: **Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.**

9.1 Xét thấy; 01 (một) xe đạp màu bạc của bị cáo T sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A 8 màu bạc và điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J2 màu đồng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Tuấn

9.2. 01 (một) túi xách màu nâu đen, bên trong có số tiền 5.000.000 đồng Cơ quan điều tra trả lại chủ sở hữu, nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: chị Th vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên; Căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện, chị đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự, không đặt ra xem xét.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đặng Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Đặng Hoàng T 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/6/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47; Điều 106 Bộ luật Hình sự 2015.

2.1 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe đạp màu bạc của bị cáo Đặng Hoàng Tuấn

2.2 Trả lại cho bị cáo T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A 8 màu bạc và 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J2 màu đồng.

(Theo biên bản nhập kho vật chứng ngày 05 tháng 7 năm 2019(bút lục 63a))

2.3 01 (một) túi xách màu nâu đen, bên trong có số tiền 5.000.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu chị Phạm Thị Th, không đặt ra giải quyết.

3 Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Th đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

4 Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đặng Hoàng T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Nga